TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79**/2017/HSST
Ngày 15/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đầu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

2/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Lâm Sển** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/QĐXX-ST ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lâm Chí Q; sinh năm 1990; HKTT: Khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Con ông Lâm Ngọc Th (chết) và bà Thị S; sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra cho đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh **Danh X**; sinh năm 1992 (có mặt)

HKTT: KP. Minh An, TT. Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lâm Th**; sinh năm 1963 (vắng mặt)

HKTT: KP. Minh An, TT. Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 06/5/2017 Lâm Chí Q đi uống rượu với bạn về đến trước nhà Lâm Th (là anh ruột Q) thuộc khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì thấy Danh X đang ngồi uống bia cùng Danh Thị Đ và Nguyễn Thị Bé T. Lúc này, Q đi lại gặp đòi nón bảo hiểm, do X mượn nón của Q trước đó 01 ngày chưa trả, X không trả nón cho Q mà còn cự cải với Q, Q tức giận nên chạy vào nhà sau của Th lấy cây búa, loại búa dùng để chặt gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, cán bằng gỗ dài khoảng 40cm đi ra đứng đối diện với X, Q đưa búa lên chém thì X đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào cẳng tay trái của X một nhát gây thương tích. Sau đó, X đến nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang đến ngày 07/5/2017 thì trốn viện về.

Sau khi phạm tội Q bỏ trốn lên tỉnh Bình Dương làm thuê, đến ngày 31/7/2017 Q đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 374 ngày 29/6/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của bà Danh X như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Sẹo sơ cứng mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái.
- Đứt gân cơ duỗi cổ tay quay, bán phần cơ duỗi chung các ngón, cánh tay trái. Hiện tại không gây hạn chế chức năng vận động tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **13%** (mười ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Vật chứng trong vụ án là 01 cây búa, loại búa dùng để chặt gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, cán bằng gỗ dài khoảng 40cm Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không gặp nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự người bị hại anh Danh X yêu cầu bồi thường số tiền 14.109.264 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường, hiện bị cáo đã đưa trước cho bị hại được 1.000.000 đồng

Tại bản cáo trạng số: 62/CTr- VKS ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lâm Chí Qvề tội: "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Chí Q phạm tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo **Lâm Chí Q** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 42 BLHS và Điều 590 BLDS năm 2015 xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Danh X số tiền là 14.109.264 đồng, bị cáo được khấu trừ 1.000.000 đồng đã đưa trước cho anh X.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] - Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] - Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ, ngày 06/5/2017 Lâm Chí Q đi nhậu về đến nhà ông Lâm Th trú tại khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành thì nhìn thấy anh Danh X đang ngồi nhậu cùng với Danh Thị Đ và Nguyễn Thị Bé Th nên Q đi lại gặp X đòi lại nón bảo hiểm mà Q đã cho anh X mượn dẫn đến hai bên xảy ra cự cải. Q liền chạy vào nhà anh Th lấy 01 cây búa bằng kim loại màu đen dài khoảng 40cm quay ra chém

trúng vào cẳng tay trái anh X 01 nhát. Theo như kết quả giám định pháp y thì hiện tại sức khỏe anh X bị suy giảm do thương tích gây nên là 13%. Theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS thì "*Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc* ***từ 11%*** *đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*" như vậy việc bị cáo dùng cây búa là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS) để gây thương tích cho anh X làm cho sức khỏe anh X bị suy giảm 13% đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vô cùng quý giá luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Mặc dầu nhận thức được điều đó thế nhưng chỉ vì một chút mâu thuẫn nhỏ trong việc đòi lại nón bảo hiểm mà bị cáo không kiềm chế được bản thân cố ý sử dụng cây búa bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh X. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần của anh X mà còn tạo tâm lý bất an cho người dân đang sinh sống tại địa phương nơi xảy ra vụ án. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] - Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn lại thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế; sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn nhưng sau đó nhận thấy hành vi của mình là sai phạm nên bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS, sẽ xem xét hình phạt khi lượng hình để có mức án phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chở thành một công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[4] - Xét đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] - Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo với người bị hại anh Danh X đã tự nguyện thỏa thuận là bị cáo sẽ khắc phục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh X với tổng số tiền là 14.109.264 đồng và bị cáo đã đưa trước cho anh X được 1.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] - Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 cây búa, loại búa dùng để chặt gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, cán bằng gỗ dài khoảng 40cm đây là hung khí mà bị cáo đã lấy của ông Lâm Th để gây thương tích cho bị hại, trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành truy tìm nhưng không gặp. Do ông Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại cây búa trên cho ông nên HĐXX không xem xét.

[7] - Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Chí Q phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo **Lâm Chí Q 02** (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Danh X số tiền 13.109.264 đồng.

Kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thi hành án thì bị cáo còn phải trả cho bị hại thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 BLDS năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 99 BLTTHS và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Lâm Chí Q phải nộp 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và (13.109.264 đồng x 5%) = 655.463 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đẩu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại và NQL;
- Lưu.